

Bản án số: 148/2021/HSST  
Ngày 18/5/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phan H.C

*Thẩm phán:* Bà Chủ Phương N

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Ngô Thị Ngọc B; Bà Nguyễn Thị P; Bà Ngô Thị Y.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Dương Thị T - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố H.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Trung H - Kiểm sát viên.

Ngày 18/5/2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 45/2021/TL.HSST ngày 05/02/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 147/2021/QĐXXST-HS ngày 22/4/2021 đối với bị cáo:

**Nguyễn Thị Lan H**, sinh ngày 08/10/1962 tại thành phố H; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: số 480, phố B, phường Đ, quận H, thành phố H; Giới tính: nữ; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 07/10; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Đoàn thể, đảng phái: không; Con ông Nguyễn Văn X (đã chết) và bà Nguyễn Thị B; Chồng tên là Chu Thanh H (đã chết), có 04 con, lớn nhất sinh năm 1986, nhỏ nhất sinh năm 1994; Danh chỉ bản số 000000456, lập ngày 26/9/2020 tại Công an quận H, thành phố H;

Tiền sự: không;

Tiền án:

- Ngày 17/6/1996, Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt 42 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản riêng của công dân”;

- Ngày 25/12/1996, Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội xử phạt 42 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản riêng của công dân”;

- Ngày 23/5/2006, Tòa án nhân dân quận Đ, thành phố H xử phạt 8 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Nhân thân:

- Từ năm 1979 đến 1986, bị đưa vào cơ sở giáo dục và xử lý hành chính về các hành vi “Cưỡng đoạt tài sản”, “Trộm cắp tài sản”, “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”;

- Ngày 23/5/1980, Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt 8 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản riêng của công dân”;

- Ngày 31/01/1986, Tòa án quận H, thành phố H xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản riêng của công dân”;

- Ngày 04/6/1991, Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản riêng của công dân”;

- Ngày 27/4/1994, Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản riêng của công dân”;

Bắt phạm tội quả tang và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/9/2020 đến nay; Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố H; Có mặt.

- **Người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa:** Luật sư Nguyễn Thanh T – Công ty Luật TNHH MTV BT thuộc Đoàn luật sư thành phố H; Có mặt.

\* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Anh Nguyễn Gia Hồng V, sinh năm 1993; Cư trú: Số 21, ngõ 459, phố B, phường Đ, quận H, thành phố H; Có mặt.

\* **Người làm chứng:**

Anh Vũ Minh Q, sinh năm 1974; Cư trú: Số 4, tổ 4, phường Đ, quận H, thành phố H; Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, bản cáo trạng truy tố bị cáo và diễn biến tại phiên tòa thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 20 phút ngày 26/9/2020, tại trước cửa số nhà 199, phố B, phường CD, quận H, thành phố H, tổ công tác Công an phường CD phối hợp với Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố H tiến hành kiểm tra, bắt quả tang Nguyễn Thị Lan H đang tàng trữ trái phép chất ma túy. Tại chỗ, Nguyễn Thị Lan H tự giao nộp 01 gói hình chữ nhật kích thước khoảng (10x15x2) cm, bên ngoài bọc bằng nilon màu xanh, trên bề mặt có vết cắt hình tam giác, bên trong là chất bột màu trắng (H khai nhận là bánh Heroine vừa nhặt được cất giấu trong túi xách). Ngoài ra, cơ quan Công an còn thu giữ của H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 màu trắng hồng, 01 túi giả da màu đen và 01 xe máy nhãn hiệu Honda SH mode biển kiểm soát 29D2-15820 (BL số 11-12).

Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Thị Lan H tại số 480 phố B, phường Đ, quận H, thành phố H không thu giữ đồ vật tài liệu gì liên quan đến vụ án (BL số 33).

Kết luận giám định số 8639/KLGĐ-PC09 ngày 02/10/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố H kết luận: 01 bánh chất bột màu trắng hình chữ

nhật, kích thước (15x10x2) cm bên ngoài được bọc bằng các lớp nilon, là ma túy loại Heroine, khối lượng: 330,91 gam.

*Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Thị Lan H khai nhận:*

Khoảng 09h ngày 26/9/2020, H điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda SH Mode biển kiểm soát 29D2-158.20 đi từ nhà ở số 480 phố B, phường Đ, quận H, thành phố H đến cửa hàng thuốc trên Phố H.U để mua thuốc cho mẹ là bà Nguyễn Thị B. Khi H đi đến đoạn đường trước cửa số nhà 437 phố B, quận H, thành phố H thì nhìn thấy ở dưới lòng đường sát vỉa hè có một bọc nilon màu xanh hình chữ nhật kích thước khoảng (10x15x2) cm, H dừng xe nhật gói nilon lên thì thấy trên bề mặt có một vết cắt hình tam giác, bên trong là chất bột màu trắng, H biết đó là ma túy Heroine (do trước đó H đã từng có tiền án về ma túy nên H biết đó là ma túy Heroine). H cất bánh ma túy Heroine đó vào trong túi xách màu xanh đen của H đang treo ở móc treo giữa xe máy (H chưa có ý định sử dụng bánh Heroine vào việc gì) và tiếp tục điều khiển xe đi trên phố B. Khi H đi đến số nhà 199 phố B, phường CD, quận H, thành phố H thì bị cơ quan Công an kiểm tra bắt quả tang.

Kết quả rà soát nhân chứng tại khu vực địa chỉ số 437, phố B, phường Đ, quận H, thành phố H, trong thời gian từ 09h đến 09h20' ngày 26/9/2020, chưa xác định được nhân chứng nào biết việc H nhật được bánh Heroine. Qua rà soát camera nhà dân hai bên đường tại khu vực trên, không phát hiện được camera nào quan sát vị trí H khai nhật được bánh Heroine.

Đối với xe máy nhãn hiệu Honda SH Mode màu vàng nâu biển kiểm soát 29D2-158.20, Nguyễn Thị Lan H khai nhận mượn của anh Nguyễn Gia Hồng V (Sinh năm 1993; Trú tại: Số 9, ngõ L, phường Đ, quận H, thành phố H) là con rể của H. Qua xác minh tại Phòng Cảnh sát giao thông Công an thành phố H, xe máy trên không phải là xe vật chứng, chủ đăng ký xe mang tên Nguyễn Gia Hồng V, địa chỉ số 9 ngõ L, phường Đ, quận H, thành phố H. Anh Nguyễn Gia Hồng V khai: Khoảng tháng 01/2018, anh mua chiếc xe máy trên tại một cửa hàng Honda trên đường TND với giá khoảng 68.000.000 đồng (sáu mươi tám triệu đồng), sau đó đăng ký chiếc xe máy mang tên mình và sử dụng. Ngày 26/9/2020, Nguyễn Thị Lan H là mẹ vợ của anh Nguyễn Gia Hồng V mượn xe máy để đi lại. Anh V không biết, không liên quan đến việc tàng trữ trái phép chất ma túy của Nguyễn Thị Lan H.

Tại bản cáo trạng số 46/CT-VKS-P1 ngày 03/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đã truy tố Nguyễn Thị Lan H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 249 Bộ luật hình sự.

*Tại phiên toà:*

- *Bị cáo Nguyễn Thị Lan H:* Không có ý kiến gì về tội danh, luật Viện kiểm sát truy tố; Khai báo thành khẩn hành vi phạm tội như tại Cơ quan điều tra; Xin được giảm nhẹ hình phạt và điện thoại bị thu giữ.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Nguyễn Gia Hồng V có quan điểm:* Xin lại xe máy biển số 29D2-158.20 thu giữ của bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Thị Lan H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 249 Bộ luật hình sự như nội dung bản cáo trạng đã nêu và đề nghị: Xử phạt bị cáo từ 18 đến 19 năm tù. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy ma túy, túi xách; Trả lại bị cáo điện thoại vì không liên quan đến hành vi phạm tội; Trả lại anh Nguyễn Gia Hồng V xe máy biển số 29D2-158.20 vì không liên quan đến hành vi phạm tội.

- Người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa có quan điểm: Không có ý kiến về tội danh, luật Viện kiểm sát truy tố bị cáo; Bị cáo thành khẩn khai báo; Số ma túy bị cáo nhặt được chưa phát tán ra ngoài xã hội đã bị thu giữ nên đề nghị xem xét cho bị cáo hưởng mức hình phạt thấp hơn mức hình phạt Viện kiểm sát đề xuất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử cơ bản đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; Phù hợp lời khai của người làm chứng; Phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang; Phù hợp với kết luận giám định số ma túy thu giữ của bị cáo và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án, đã được xem xét công khai tại phiên tòa, có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 26/9/2020, khi Nguyễn Thị Lan H điều khiển xe máy biển kiểm soát 29D2-158.20 đến trước cửa số nhà 199, phố B, phường CD, quận H, thành phố H thì bị Tổ công tác Công an phường CD phối hợp với Công an thành phố H kiểm tra, bắt quả tang trong túi xách màu xanh đen của H đang treo ở móc treo giữa xe máy có 01 gói hình chữ nhật kích thước (10x15x2)cm, bên ngoài bọc nilon màu xanh, trên bề mặt có vết cắt hình tam giác, bên trong chứa 330,91 gam ma túy Heroine. Tại chỗ, H khai số ma túy này vừa nhặt được ở dưới lòng đường sát vỉa hè trước cửa số nhà 437, phố B, phường CD, quận H, thành phố H và cất giấu trong túi xách, chưa có ý định sử dụng vào việc gì.

Tổ công tác đã đưa H cùng tang vật về Cơ quan công an để giải quyết theo quy định.

Với hành vi phạm tội nêu trên, Nguyễn Thị Lan H đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội danh và hình phạt quy định tại điểm b khoản 4 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Nhân thân bị cáo có nhiều tiền án tiền sự, trong đó có 03 tiền án chưa được xóa án tích. Lần phạm tội này là Tái phạm nguy hiểm. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Hành vi của bị cáo có mức độ nguy hiểm cho xã hội đặc biệt nghiêm trọng, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy và với nhân thân nêu trên cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, phải chịu hình phạt bổ sung phạt tiền mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi lượng hình xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội nên giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

[3] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Tịch thu tiêu hủy ma túy, túi xách; Trả lại bị cáo điện thoại vì không liên quan đến hành vi phạm tội; Trả lại anh Nguyễn Gia Hồng V xe máy vì không liên quan đến hành vi phạm tội.

[5] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Bị cáo; Người có quyền, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị Lan H phạm tội “Tàng trữ phép chất ma túy”.

2. Áp dụng: điểm b khoản 4, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

3. Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Thị Lan H 18 (mười tám) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/9/2020.

Hình phạt bổ sung: Phạt tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

4. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong dán kín, bên ngoài có chữ ký của đương sự Nguyễn Thị Lan H, Giám định viên – Nguyễn V, Cán bộ công an phường CD – Nguyễn D, người chứng kiến – Vũ Minh Q và dấu của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận H, thành phố H; 01 (một) túi xách giả da màu đen, kích thước khoảng 30x20x10cm.

Trả lại bị cáo Nguyễn Thị Lan H 01 (một) điện thoại di động ghi chữ Iphone màu trắng hồng, mặt sau nứt, vỡ, Imei: 356080093377176. Mặt trước rạn nứt.

Trả lại anh Nguyễn Gia Hồng V 01 (một) xe máy hiệu Honda SH mode màu vàng, biển kiểm soát 29D2-158.20, số khung 5142GY108133, số máy JF51E0611303. Xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ có thông tin như sau: Biển số 29D2-158.20; chủ xe: Nguyễn Gia Hồng V, loại xe hai bánh từ 50-175cm<sup>3</sup>; nhãn hiệu: HONDA, số loại SH MODE, màu sơn: Vàng nâu; dung tích xi lanh: 124; số khung RLHJF5142GY108133, số máy JF51E0611303; số chỗ ngồi: 2; xung quanh xe có các vết trầy xước.

Số vật chứng trên hiện lưu giữ tại Kho vật chứng Cục thi hành án dân sự thành phố H theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 01/3/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H và Cục thi hành án dân sự thành phố H.

5. Án phí và quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 135; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) - án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm, thời hạn kháng cáo là 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Nguyễn Gia Hồng V có quyền kháng cáo phần bản án sơ thẩm có liên quan đến quyền lợi nghĩa vụ của mình, thời hạn kháng cáo là 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Tòa án ND tối cao;
- Viện kiểm sát ND TP H;
- Công an TP H;
- Cục thi hành án DS TP H;
- Trại tạm giam số 1 Công an TP H;
- Bị cáo, người liên quan;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ  
Phan H.C(đã ký)**

